TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 216/2017/QĐST-HNGĐ	*Gia Lâm, ngày 14 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 303/2017/TLST/HNGĐ ngày 21/7/2017 giữa:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Tuyết M – sinh năm 1980**

Đăng ký hộ khẩu thường trú: số nhà 65-67 ngách 55/6/7 đường T, thị trấn Y, huyện G, Hà Nội.

Bị đơn : **Anh Đặng Quang M – sinh năm 1980**

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Lô X3A-13 khu tái định cư, xóm L, tổ 22. phường Thượng T, quận L, Hà Nội.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-HĐTP ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04/8/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Tuyết M – sinh năm: 1980 và anh Đặng Quang M - sinh năm: 1980.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng anh xác định 01 con chung là cháu Đặng Quang T, sinh ngày 05/10/2012. Khi ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận để anh M chăm sóc và nuôi dưỡng cháu T. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng của chị M đối với cháu T đến khi cháu T đủ 18 tuổi hoặc khi phát sinh yêu cầu mới.

Không ai được cản trở việc gặp gỡ, thăm nom và giáo dục con chung.

- Về tài sản chung vợ chồng: Hai vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung vợ chồng: Hai vợ chồng tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Tuyết M tự nguyện chịu cả 150.000 đồng tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị M đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai số AA/2010/0003071 ngày 21 tháng 7 năm 2017 tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện G nay chuyển thành án phí, chị M được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Đinh Như Lâm

<u>Nơi nhận</u>:
- VKSND huyện G
- TAND TP Hà Nội
- THADS huyện G
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ
- UBND thị trấn Y, huyện G, thành phố Hà Nội.
(Số ĐKKH: Số 64/2011 Ngày 23/9/2011).